

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 24-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Ông Nguyễn Văn Thế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Đình C, sinh năm 1987 tại Nam Định.

Nơi ĐKKTT và nơi ở: Thôn A Q2, xã Y P, huyện Y Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Ch1, sinh năm 1963 và bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1964; có vợ là: Vũ Thị G, sinh năm 1989 (Đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-01-2024 cho đến nay “có mặt”.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Văn Tr, sinh năm 1966; “vắng mặt”

+ Ông Vũ Tiến L, sinh năm 1975; “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 26-01-2024, Trần Đình C một mình điều khiển xe mô tô BKS 29G1 – 283.86, nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đi từ nhà đến khu

vực chợ Hàu thuộc xã Liên Minh, huyện V để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, C gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (C không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này), đoán người này có ma túy để bán nên C đã đến gần và hỏi mua của người đàn ông này được 02 chỉ ma túy ke và 03 viên ma túy kẹo với số tiền là 3.660.000đồng. Sau khi mua được ma túy, C bỏ vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày khi C đi đến khu vực thôn Đại Lại, xã Vĩnh Hào thì bị tổ công tác Công an xã Vĩnh Hào yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, C đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua được cho Công an. Công an xã Vĩnh Hào đã mời người chứng kiến, lập biên bản, thu giữ, niêm phong số ma túy trên của C trong phong bì thư ký hiệu M1. Ngoài ra, còn thu giữ, niêm phong mẫu nước tiểu của C ký hiệu N để phục vụ công tác giám định và thu giữ 01 xe mô tô BKS 29G1 - 283.86.

Tại bản kết luận giám định số 411/KL-KTHS ngày 30-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

+ Mẫu gồm 03(Ba) viên nén hình lục giác màu xám, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ XL, được niêm phong ký hiệu M1 gửi đi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu: 1,490 gam.

+ Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước (5x8) cm, được niêm phong ký hiệu M1 gửi đi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu: 1,947 gam.

Tại bản kết luận giám định số 412/KL-KTHS ngày 30-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp theo danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành trong 01(Một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi đi giám định.

Cáo trạng số 14/CT-VKSVB ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố hành vi của Trần Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và tại phiên tòa bị cáo Trần Đình C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Đình C từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các mẫu vật và vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn lại đối tượng sau giám định.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Đình C phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của bị cáo, của người chứng kiến tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng của vụ án. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 26-01-2024 tại khu vực đường liên thôn xã Vĩnh Hào - Y P, thuộc địa phận thôn Đại Lại, xã Vĩnh Hào, huyện V, tỉnh Nam Định, Trần Đình C đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép 02 chất ma túy gồm 1,947 gam Ketamine và 1,490 gam MDMA ở trong túi quần bên phải đang mặc, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Vĩnh Hào phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Đình C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện

V đối với hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật gì.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Alpha, màu sơn trắng đen, số khung: RLHJA3902HY438635, số máy: JA39E-0413802, gắn BKS: 29G1 - 283.86, xe đã qua sử dụng, quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu để xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành các biện pháp điều tra

nhưng chưa đủ căn cứ để xác định người này. Nên, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, anh Trần Đình Tr không có yêu cầu, đề nghị gì đối với chiếc xe mô tô BKS 29G1 - 283.86. Do đó, không xác định anh Tr là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Đình C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27-01-2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi: Số 483/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Đình C, sinh năm: 1973. Phạm tội về ma túy, ngày 14-3-2023”, được niêm phong bởi 03 (ba) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định và có các chữ ký, dòng chữ Nguyễn Ngọc Thao, Trần Ngọc Bình và đối tượng Trần Đình C.

+ 01 (một) chai nhựa được niêm phong, mặt trước có ghi: số 484/KL-KTHS, (N), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ: Trần Đình C, sinh năm 1973. Phạm tội về ma túy, ngày 14-3-2023”, được niêm phong bởi 01 (một) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, có chữ ký, dòng chữ Nguyễn Ngọc Thao, Đỗ Văn Đạt.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05-4-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Đình C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đình C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PC 06; PV 10 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã Y P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hiến

